

Số: 2437/NHCS-TDNN

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2012

## **HƯỚNG DẪN**

**Thực hiện cho vay hộ nghèo xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt  
theo Quyết định số 716/QĐ-TTg ngày 14/6/2012  
của Thủ tướng Chính phủ**

Thực hiện Quyết định số 716/QĐ-TTg ngày 14/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thí điểm giải pháp hỗ trợ hộ nghèo nâng cao điều kiện an toàn chỗ ở, ứng phó với lũ, lụt vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung. Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) hướng dẫn quy trình, thủ tục cho vay hộ nghèo xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt như sau:

### **I. MỘT SỐ NỘI DUNG CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHÍNH SÁCH TÍN DỤNG THỰC HIỆN THỐNG NHẤT TRONG VĂN BẢN HƯỚNG DẪN**

#### **1. Đối tượng được thụ hưởng chính sách tín dụng**

Đối tượng được vay vốn xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt theo quy định của Quyết định 716/QĐ-TTg phải có đủ các điều kiện sau:

a) Là hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011 - 2015 và là hộ độc lập có thời gian tối thiểu 01 năm tính từ thời điểm tách hộ đến khi Quyết định này có hiệu lực thi hành, được cấp có thẩm quyền công nhận; bao gồm những hộ đã có nhà ở và những hộ thuộc diện được hỗ trợ theo các chương trình, chính sách hỗ trợ nhà ở khác của Nhà nước, địa phương và các tổ chức, đoàn thể.

b) Chưa có nhà ở kiên cố có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt từ 1,5-3,6m tính từ nền nhà (Những hộ cư trú tại những nơi có mức ngập sâu >3,6 m tính tại vị trí xây dựng nhà ở thì thực hiện di dời đến nơi an toàn theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, xung yếu và rất xung yếu của rừng phòng hộ, khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến 2015).

#### **2. Cách lựa chọn và phê duyệt danh sách hộ nghèo được hỗ trợ**

- Ủy ban nhân dân (UBND) xã lựa chọn và lập danh sách các hộ được hỗ trợ, trình Ủy ban nhân dân huyện.

- UBND huyện phê duyệt danh sách các hộ được hỗ trợ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thông báo danh sách hộ gia đình thuộc đối tượng đã được phê duyệt cho NHCSXH cùng cấp để thực hiện cho vay.

#### **3. Xếp loại thứ tự ưu tiên cho vay:**

Trường hợp xã được chọn để triển khai thí điểm có số hộ nghèo thuộc diện đối tượng nhiều hơn 50 hộ thì tiến hành lựa chọn số hộ thuộc diện đối tượng để hỗ trợ theo thứ tự ưu tiên sau:

- a) Hộ gia đình có công với cách mạng;
- b) Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số;
- c) Hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật...);
- d) Hộ gia đình đang sinh sống trong vùng đặc biệt khó khăn;
- đ) Các hộ gia đình còn lại.

#### **4. Phạm vi áp dụng**

Triển khai thí điểm giải pháp hỗ trợ hộ nghèo nâng cao điều kiện an toàn chỗ ở, ứng phó với lũ, lụt vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung được áp dụng tại 14 xã bị ảnh hưởng nặng bởi lũ, lụt thuộc 7 tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Phú Yên (mỗi tỉnh có 2 xã, mỗi xã 50 hộ nghèo do địa phương lựa chọn).

#### **5. Mức cho vay**

Hộ dân thuộc đối tượng thụ hưởng sau khi được nhận nguồn vốn hỗ trợ từ Nhà nước, cộng đồng, nếu có nhu cầu, được vay vốn từ NHCSXH để thực hiện xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt.

Mức cho vay theo đề nghị của người vay, nhưng tối đa không vượt quá 10 triệu đồng/hộ

#### **6. Lãi suất cho vay: 3%/năm.**

#### **7. Thời hạn cho vay**

- Thời hạn cho vay là 10 năm kể từ thời điểm hộ dân nhận nợ món vay đầu tiên, trong đó thời gian ân hạn là 5 năm đầu.

- Trong thời gian ân hạn, hộ dân chưa phải trả nợ, trả lãi, hộ dân bắt đầu trả nợ tiền vay từ năm thứ 6 trở đi. Mức trả nợ mỗi năm tối thiểu bằng 20% tổng số vốn đã vay.

- Hộ dân có thể trả nợ trước hạn.

#### **8. Số lượng hỗ trợ và nguồn vốn thực hiện**

- Tổng số hộ được hỗ trợ theo Quyết định 716/QĐ-TTg là 700 hộ.

- Nguồn vốn cho vay do ngân sách trung ương cấp 50% trên tổng số vốn vay cho NHCSXH, 50% còn lại do NHCSXH huy động, Ngân sách trung ương cấp bù chênh lệch lãi suất cho NHCSXH theo quy định.

#### **9. Phương thức cho vay**

NHCSXH thực hiện cho vay theo phương thức uỷ thác từng phần qua các tổ chức chính trị - xã hội. Cơ chế uỷ thác cho vay tương tự như cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Trường hợp người vay thuộc đối tượng vay vốn của chương trình này đã là thành viên Tổ tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) đang vay vốn các chương trình của NHCSXH, nếu có nhu cầu vẫn được tiếp tục vay vốn từ chương trình này.

Trường hợp người vay chưa là thành viên của Tổ TK&VV, thì phải gia nhập Tổ TK&VV và được Tổ TK&VV tổ chức kết nạp, để người vay đủ điều kiện làm thủ tục vay vốn NHCSXH.

### **10. Chi trả phí dịch vụ uỷ thác và hoa hồng**

Việc trả phí dịch vụ uỷ thác và hoa hồng được thực hiện 01 quý một lần tính trên số dư nợ bình quân quý theo quy định:

- Phí dịch vụ uỷ thác trả cho tổ chức chính trị - xã hội cấp xã là 0,03%/tháng;

- Hoa hồng trả cho Tổ TK&VV là 0,05%/tháng.

## **II. THỦ TỤC VÀ QUY TRÌNH CHO VAY**

### **1. Hồ sơ cho vay**

- Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD).

- Sổ vay vốn.

- Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD).

- Biên bản họp Tổ Tiết kiệm và vay vốn (mẫu số 10/TD).

- Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD).

### **2. Quy trình và thủ tục cho vay**

a) Người vay viết Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD) gửi cho Tổ TK&VV.

b) Tổ TK&VV cùng tổ chức chính trị - xã hội và Ban giảm nghèo cấp xã tổ chức họp, đối chiếu tên người đề nghị vay vốn với Danh sách các hộ gia đình thuộc đối tượng vay vốn đã được UBND cấp huyện phê duyệt, sau đó lập Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn (mẫu số 03/TD) kèm Giấy đề nghị vay vốn (mẫu số 01/TD) gửi UBND cấp xã xác nhận.

c) Sau khi có xác nhận của UBND cấp xã trên Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD), Tổ TK&VV gửi NHCSXH Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD) kèm Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD) để làm thủ tục vay vốn.

d) NHCSXH nhận được hồ sơ do Tổ TK&VV gửi đến, cán bộ NHCSXH được Giám đốc phân công thực hiện việc kiểm tra tính đầy đủ, đúng đắn của hồ sơ vay vốn, đối chiếu tên người đề nghị vay vốn với Danh sách các hộ nghèo thuộc diện được vay vốn xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt đã được UBND cấp huyện phê duyệt, nếu đảm bảo các yếu tố theo quy định thì trình Giám đốc phê duyệt cho vay, đồng thời lập Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD) gửi UBND cấp xã và làm thủ tục giải ngân theo quy định.

Trường hợp chưa đầy đủ các yếu tố theo quy định thì cán bộ NHCSXH hướng dẫn Tổ TK&VV làm lại hồ sơ và thủ tục theo quy định.

đ) UBND cấp xã thông báo cho tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (đơn vị nhận uỷ thác cho vay) và Tổ TK&VV để thông báo cho người vay đến điểm giao dịch tại xã hoặc trụ sở NHCSXH nơi cho vay để nhận tiền vay.

### **3. Phương thức giải ngân**

a) NHCSXH thực hiện giải ngân trực tiếp cho người vay bảo đảm đúng danh sách đã được duyệt. Khi nhận tiền, người vay phải có chứng minh nhân dân, Trường hợp, người đứng tên vay vốn không đến nhận tiền vay thì có thể uỷ quyền cho thành viên khác trong hộ (người từ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự) đến nhận tiền vay nhưng phải có giấy uỷ quyền của người đứng tên vay vốn có xác nhận của UBND cấp xã.

Tuỳ thuộc vào điều kiện cụ thể, ngân hàng nơi cho vay có thể lựa chọn phương thức giải ngân trực tiếp bằng tiền mặt cho người vay hoặc chuyển khoản để mua vật tư, nguyên vật liệu, nếu người vay yêu cầu, để hộ dân tự xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt. Đối với hộ dân có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật...) không thể tự xây dựng được và được Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của địa phương tổ chức xây dựng thông qua các tổ chức, các đơn vị xây dựng cho các đối tượng này thì NHCSXH có thể giải ngân bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản cho các tổ chức xây dựng đó, nhưng phải có sự chứng kiến của đại diện Tổ TK&VV, đại diện của Mặt trận Tổ quốc ở xã, tổ chức chính trị - xã hội nhận uỷ thác, đại diện Ban giảm nghèo và UBND cấp xã, trong trường hợp này phải được người vay chấp thuận và ký đầy đủ vào hồ sơ vay vốn.

b) Căn cứ vào số tiền được phê duyệt cho vay trên Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD), cán bộ ngân hàng ghi đầy đủ nội dung và yêu cầu người vay ký vào phần nhận tiền vay theo quy định trên Sổ vay vốn (bao gồm cả liên lưu tại ngân hàng và liên người vay giữ) để theo dõi.

### **4. Định kỳ hạn trả nợ**

Khi cho vay, NHCSXH và hộ vay thoả thuận về số tiền trả nợ theo kỳ hạn hàng năm bắt đầu từ năm thứ 6 trở đi và ghi cụ thể vào Sổ vay vốn. Mức trả nợ mỗi năm tối thiểu bằng 20% tổng số tiền gốc đã vay.

### **5. Thu nợ**

a) Trước ngày đến hạn trả nợ, tổ chức chính trị - xã hội nhận uỷ thác căn cứ vào thông báo danh sách nợ đến hạn để thông báo cho Tổ trưởng Tổ TK&VV đôn đốc người vay trả nợ cho Ngân hàng.

b) Nhận được thông báo của Tổ trưởng Tổ TK&VV, người vay đến điểm giao dịch của NHCSXH (theo lịch giao dịch) để trả nợ ngân hàng.

Trường hợp người vay trả nợ trước hạn, ngân hàng nơi cho vay tiến hành thu nợ và hạch toán theo quy định.

### **6. Thu lãi**

Lãi tiền vay được tính kể từ ngày người vay nhận món vay đầu tiên đến ngày trả hết nợ gốc. NHCSXH thoả thuận với người vay trả lãi theo định kỳ

hàng tháng kể từ năm thứ 6 trở đi (sau khi hết thời gian ân hạn). Số tiền trả lãi hàng tháng được tính trên nguyên tắc số tiền trả lãi một năm tối thiểu bằng 20% tổng số tiền lãi phải trả.

### **7. Gia hạn nợ**

- Đến thời hạn trả nợ cuối cùng, nếu người vay có khó khăn khách quan chưa trả được nợ thì được NHCSXH xem xét cho gia hạn nợ.

- Thủ tục gia hạn nợ: Người vay viết Giấy đề nghị gia hạn nợ (theo mẫu số 09/TD) gửi NHCSXH nơi cho vay xem xét cho gia hạn nợ.

- Thời gian cho gia hạn nợ: tùy từng trường hợp cụ thể, ngân hàng có thể gia hạn nợ một hoặc nhiều lần cho một khoản vay, nhưng thời gian gia hạn nợ tối đa bằng 1/2 thời hạn đã cho vay.

### **8. Chuyển nợ quá hạn**

Đến kỳ hạn trả nợ cuối cùng, người vay không trả nợ đúng hạn và không được NHCSXH cho gia hạn nợ thì chuyển toàn bộ số dư nợ sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất cho vay quá hạn bằng 130% lãi suất đã cho vay.

### **9. Xử lý nợ bị rủi ro**

Việc xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan được thực hiện theo quy chế xử lý nợ bị rủi ro trong hệ thống NHCSXH.

### **10. Lưu giữ hồ sơ vay vốn**

Toàn bộ hồ sơ cho vay được lưu giữ theo quy định hiện hành của NHCSXH.

### **11. Hạch toán kế toán**

Tài khoản cho vay, tài khoản thu lãi, nội dung hạch toán thực hiện như qui định về cho vay hộ nghèo xây dựng nhà ở theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giám đốc chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh, Phòng giao dịch huyện có xã được chọn để triển khai thí điểm báo cáo UBND và Trưởng ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cùng cấp biết, chỉ đạo; tổ chức phổ biến nội dung Quyết định số 716/QĐ-TTg ngày 14/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ và nội dung văn bản hướng dẫn cho vay này tới cán bộ NHCSXH, cán bộ tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cho vay và Ban quản lý Tổ TK&VV để triển khai chương trình cho vay đúng quy định. Đồng thời tổ chức tuyên truyền và công khai chủ trương, chính sách, công khai đối tượng thụ hưởng và danh sách hộ được vay vốn kịp thời tại điểm giao dịch xã theo quy định.

2. Các Ban: Kế hoạch Nguồn vốn, Tín dụng người nghèo, Kế toán và Quản lý tài chính, Trung tâm Công nghệ thông tin, các ban có liên quan khác tại Hội sở chính NHCSXH và chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố, các Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện với nhiệm vụ, chức năng được giao xây dựng kế

hoạch triển khai, tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện văn bản hướng dẫn của Tổng giám đốc.

### 3. Chế độ báo cáo, thống kê

a) Thực hiện báo cáo thống kê hàng tháng theo Quyết định 1466/QĐ-NHCS ngày 17/6/2011 của Tổng giám đốc NHCSXH về việc Báo cáo thống kê áp dụng trong hệ thống NHCSXH.

b) Định kỳ 6 tháng 1 lần, chi nhánh NHCSXH các cấp tổ chức báo cáo, đánh giá kết quả chương trình cho vay hộ nghèo xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt gửi NHCSXH cấp trên trực tiếp trước ngày 15 tháng 7 và ngày 15 tháng 1 hàng năm. Báo cáo được lập bằng văn bản, phản ánh đầy đủ kết quả cho vay, thu nợ, đánh giá những mặt được, tồn tại, khó khăn, kiến nghị, đề xuất giải pháp để thực hiện tốt chương trình cho vay hộ nghèo xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt tại địa phương.

Những điểm không hướng dẫn tại văn bản này, NHCSXH thực hiện theo quy định tại Quyết định 716/QĐ-TTg ngày 14/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thí điểm giải pháp hỗ trợ hộ nghèo nâng cao điều kiện an toàn chỗ ở, ứng phó với lũ, lụt vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo về Hội sở chính NHCSXH để xem xét, giải quyết.

(Gửi kèm Quyết định 716/QĐ-TTg ngày 14/06/2012 của Thủ tướng Chính phủ) *Đ. Minh*

#### Nơi nhận:

- VP Chính phủ;
- Ban dân vận TW;
- NHNN Việt Nam;
- Bộ Xây dựng;
- HLH Phụ nữ VN;
- Hội Nông dân VN;
- Hội CCB VN;
- TW Đoàn Thanh niên CS HCM;
- Chủ tịch và các thành viên HĐQT NHCSXH (đề b/c);
- TGD, các Phó TGD NHCSXH;
- Trưởng ban Kiểm soát HĐQT NHCSXH;
- Kế toán trưởng NHCSXH;
- Các phòng, Ban tại HSC NHCSXH;
- Trung tâm Đào tạo, TT Công nghệ thông tin;
- SGD, CN NHCSXH các tỉnh, TP;
- PGD NHCSXH cấp huyện;
- Website NHCSXH;
- Lưu VT, NVTD.

Đề b/c

Đề p/hợp  
thực hiện



**Dương Quyết Thắng**

Số: 716/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2012

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI	
ĐẾN	Số: 1102
	Ngày: 18.6.2012
	Chuyên: B.Đ; C.Đ; B.Đ
	Lưu: VI

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thí điểm giải pháp hỗ trợ hộ nghèo nâng cao điều kiện an toàn chỗ ở, ứng phó với lũ, lụt vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Triển khai thí điểm giải pháp hỗ trợ hộ nghèo nâng cao điều kiện an toàn chỗ ở, ứng phó với lũ, lụt vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung để rút kinh nghiệm trước khi triển khai trên diện rộng.

#### **Điều 2.** Nguyên tắc thực hiện

1. Triển khai thí điểm xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt cho 700 hộ nghèo tại 14 xã bị ảnh hưởng nặng bởi lũ, lụt thuộc 7 tỉnh: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Phú Yên (mỗi tỉnh 2 xã, mỗi xã 50 hộ nghèo do địa phương lựa chọn).

2. Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tham gia đóng góp để xây dựng được chòi phòng tránh lũ, lụt có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt từ 1,5 - 3,6 m tại vị trí xây dựng, diện tích xây dựng sàn vượt lũ tối thiểu 10 m<sup>2</sup>; các kết cấu chính như móng, khung, sàn tương đương kết cấu của gian nhà ở xây dựng kiên cố; giá thành xây dựng tối thiểu 30 triệu đồng/chòi phòng tránh lũ, lụt.

3. Huy động từ nhiều nguồn vốn để thực hiện, kết hợp giữa Trung ương, địa phương và nhân dân cùng làm; thực hiện lồng ghép các nguồn vốn thuộc các chương trình, mục tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Hỗ trợ trực tiếp đến hộ gia đình thuộc diện đối tượng quy định.

5. Đảm bảo công khai, công bằng và minh bạch trên cơ sở pháp luật và chính sách của Nhà nước; phù hợp với điều kiện thực tiễn, gắn với quy hoạch phát triển nông thôn mới của địa phương.

### **Điều 3. Đối tượng hỗ trợ**

1. Hộ gia đình được hỗ trợ theo quy định của Quyết định này phải có đủ các điều kiện sau:

a) Là hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011 - 2015 và là hộ độc lập có thời gian tối thiểu 01 năm tính từ thời điểm tách hộ đến khi Quyết định này có hiệu lực thi hành, được cấp có thẩm quyền công nhận; bao gồm những hộ đã có nhà ở và những hộ thuộc diện được hỗ trợ theo các chương trình, chính sách hỗ trợ nhà ở khác của Nhà nước, địa phương và các tổ chức, đoàn thể.

b) Chưa có nhà ở kiên cố có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt từ 1,5 - 3,6 m tính từ nền nhà (Những hộ cư trú tại những nơi có mức ngập sâu >3,6 m tính tại vị trí xây dựng nhà ở thì thực hiện di dời đến nơi an toàn theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, xung yếu và rất xung yếu của rừng phòng hộ, khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến 2015).

2. Trường hợp xã được chọn để triển khai thí điểm có số hộ nghèo thuộc diện đối tượng nhiều hơn 50 hộ thì tiến hành lựa chọn số hộ thuộc diện đối tượng để hỗ trợ theo thứ tự ưu tiên sau:

- a) Hộ gia đình có công với cách mạng;
- b) Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số;
- c) Hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật...);
- d) Hộ gia đình đang sinh sống trong thôn, bản đặc biệt khó khăn;
- đ) Các hộ gia đình còn lại.

### **Điều 4. Mức hỗ trợ, mức vay và phương thức cho vay**

#### **1. Mức hỗ trợ**

Đối với những hộ thuộc diện đối tượng theo quy định của Quyết định này được ngân sách trung ương hỗ trợ 10 triệu đồng/hộ để thực hiện.



## 2. Mức vay và phương thức cho vay

### a) Mức vay

Đối với những hộ thuộc diện đối tượng theo quy định của Quyết định này, nếu có nhu cầu, được vay với mức tối đa 10 triệu đồng/hộ để thực hiện.

Lãi suất vay 3%/năm. Thời hạn vay 10 năm, trong đó thời gian ân hạn là 5 năm, thời gian trả nợ là 5 năm bắt đầu từ năm thứ 6, mức trả nợ mỗi năm tối thiểu là 20% tổng số vốn đã vay.

b) Phương thức cho vay: Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện phương thức ủy thác cho vay từng phần qua các tổ chức chính trị - xã hội hoặc trực tiếp cho vay. Đối với phương thức cho vay ủy thác qua các tổ chức chính trị - xã hội, việc quản lý vốn bằng tiền, ghi chép kế toán và tổ chức giải ngân đến người vay do Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện.

3. Đóng góp của hộ gia đình và huy động các nguồn vốn khác từ cộng đồng để thực hiện với mức tối thiểu 10 triệu đồng/hộ.

## Điều 5. Nguồn vốn và số vốn thực hiện

1. Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ các hộ gia đình thuộc diện đối tượng xây dựng thí điểm chòi phòng tránh lũ, lụt theo quy định tại Quyết định này là 7 tỷ đồng (mỗi tỉnh 1 tỷ đồng).

2. Ngân hàng Chính sách xã hội bảo đảm kinh phí cho các hộ gia đình thuộc diện đối tượng xây dựng thí điểm chòi phòng tránh lũ, lụt theo quy định tại Quyết định này là 7 tỷ đồng (mỗi tỉnh 1 tỷ đồng). Nguồn vốn cho vay do ngân sách trung ương cấp 50% trên tổng số vốn vay cho Ngân hàng Chính sách xã hội, 50% còn lại do Ngân hàng Chính sách xã hội huy động. Ngân sách trung ương cấp bù chênh lệch lãi suất cho Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định.

3. Các hộ gia đình huy động bổ sung vốn để xây dựng thí điểm chòi phòng tránh lũ, lụt đảm bảo diện tích và chất lượng quy định với mức tối thiểu 10 triệu đồng/hộ (tổng số vốn huy động bổ sung không thấp hơn 7 tỷ đồng) từ các nguồn sau:

a) Vốn tham gia đóng góp của hộ gia đình và huy động từ cộng đồng, dòng họ;

b) Vốn vận động từ "Quỹ vì người nghèo" do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp vận động hỗ trợ cho các đối tượng là hộ nghèo và từ các doanh nghiệp do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam huy động;

c) Vốn huy động từ việc vận động, tiếp nhận các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra theo Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ (Quỹ cứu trợ).

## **Điều 6. Cách thức thực hiện**

### **1. Lựa chọn và phê duyệt danh sách hỗ trợ**

a) Ủy ban nhân dân xã lựa chọn và lập danh sách các hộ được hỗ trợ, trình Ủy ban nhân dân huyện;

b) Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt danh sách các hộ được hỗ trợ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **2. Cấp vốn hỗ trợ**

a) Căn cứ số vốn được phân bổ từ ngân sách trung ương và các nguồn vốn huy động khác, Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ cho cấp huyện.

b) Căn cứ số vốn được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân huyện phân bổ vốn cho cấp xã, đồng thời thông báo danh sách các hộ gia đình thuộc đối tượng đã được phê duyệt cho Ngân hàng Chính sách xã hội cùng cấp để thực hiện cho vay.

Việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

### **3. Thực hiện xây dựng**

Ủy ban nhân dân xã hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các hộ gia đình xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt đảm bảo yêu cầu diện tích và chất lượng theo quy định của Quyết định này và vận động các hộ gia đình tự xây dựng. Đối với hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật...) không thể tự xây dựng được thì Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ chí Minh của địa phương tổ chức hỗ trợ xây dựng cho các đối tượng này.

## **Điều 7. Tiến độ thực hiện**

1. Từ tháng 7 đến tháng 9 năm 2012: Thực hiện thiết kế mẫu chòi phòng tránh lũ, lụt; lựa chọn xã để triển khai thí điểm; lựa chọn và phê duyệt danh sách hộ nghèo để hỗ trợ thí điểm.

2. Từ tháng 10 năm 2012 đến tháng 3 năm 2013: Triển khai thực hiện thí điểm.

3. Từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2013: Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm; báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả triển khai thí điểm và đề xuất giải pháp triển khai trên diện rộng.

## **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

### **1. Đối với các Bộ, ngành trung ương:**

#### **a) Bộ Xây dựng:**

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội và các Bộ, ngành liên quan khác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện theo đúng mục tiêu và yêu cầu;

- Tổ chức rút kinh nghiệm, tổng hợp kết quả, đánh giá hiệu quả việc triển khai thí điểm, đồng thời đề xuất giải pháp để triển khai trên diện rộng, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Bố trí kinh phí cho công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng kết, đánh giá việc triển khai thí điểm từ nguồn chi thường xuyên được giao hàng năm cho Bộ Xây dựng.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính bố trí vốn ngân sách trung ương năm 2012 cho các địa phương thực hiện theo quy định của Quyết định này.

#### **c) Bộ Tài chính:**

- Bố trí vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2012 cho các địa phương và bố trí vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay theo quy định của Quyết định này;

- Hướng dẫn các địa phương lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ và sử dụng kinh phí quản lý việc triển khai thí điểm.

d) Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện xây dựng kế hoạch tín dụng, kế hoạch huy động vốn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; thực hiện cho vay, thu hồi nợ vay theo quy định tại Quyết định này và thực hiện xử lý nợ rủi ro theo quy định hiện hành.

### **2. Đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh:**

a) Chịu trách nhiệm về tổ chức triển khai thực hiện thí điểm trên địa bàn.

b) Chỉ đạo việc lựa chọn và phê duyệt các xã bị ảnh hưởng nặng bởi lũ, lụt để triển khai thí điểm; chỉ đạo việc lựa chọn và lập danh sách các hộ thuộc diện đối tượng; chỉ đạo các Sở Xây dựng thiết kế một số mẫu chòi phòng tránh lũ, lụt để người dân lựa chọn; chỉ đạo việc lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính; chỉ đạo việc lập và phê duyệt danh sách hộ gia đình có nhu cầu vay vốn để xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt theo quy định của Quyết định này.

Ngoài nguồn vốn và số vốn quy định tại Điều 5 Quyết định này, tùy điều kiện thực tế, các tỉnh hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương để nâng cao chất lượng chòi phòng tránh lũ, lụt của các hộ gia đình.

c) Giao việc tổ chức triển khai thí điểm cho Ban chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở của tỉnh và các cấp huyện, xã được lựa chọn triển khai thực hiện thí điểm; giao Sở Xây dựng là cơ quan thường trực chỉ đạo thực hiện việc triển khai thí điểm.

d) Bố trí kinh phí quản lý việc triển khai thí điểm từ ngân sách địa phương với mức tối đa không quá 0,5% tổng kinh phí Trung ương hỗ trợ và vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện theo quy định.

đ) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện; không để xảy ra thất thoát, tiêu cực; đảm bảo các hộ gia đình thuộc diện đối tượng có chòi phòng tránh lũ, lụt sau khi được hỗ trợ theo quy định của Quyết định này.

e) Định kỳ hàng tháng có báo cáo kết quả thực hiện việc triển khai thí điểm trên địa bàn gửi Bộ Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

g) Tổ chức các ngành, các cấp trong tỉnh tham quan, học tập, rút kinh nghiệm để triển khai trên diện rộng.

### 3. Đối với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:

a) Có trách nhiệm chỉ đạo các cấp bộ Đoàn tuyên truyền, phổ biến chính sách; tham gia vận động các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng ủng hộ bằng tiền, vật liệu xây dựng hoặc ngày công lao động để giúp đỡ các hộ nghèo xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt.

b) Chỉ đạo tổ chức Đoàn Thanh niên các địa phương trong Chương trình triển khai thí điểm có trách nhiệm tham gia xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt cho các hộ gia đình; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xây dựng chòi phòng tránh lũ, lụt cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật...).

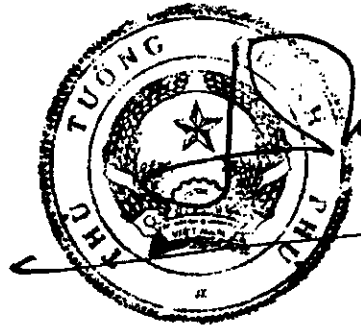
**Điều 9.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Phú Yên và Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Phú Yên;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ban Bí thư TW Đoàn;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công ty TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b).KN.130

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**